TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HSST
Ngày 11/11/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Quang Thế và bà Vũ Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Thơ- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hưng Yên, mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 32/2025/TLST-HS ngày 16/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 33/2025/QĐXXST-HS ngày 28/10/2025 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1973; nơi ĐKHKTT: thôn A, xã N, tỉnh Lào Cai; nơi ở: thôn T, xã X, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Vũ Thị P (đã chết); vợ: Nguyễn Thị L; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 28/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt 06 tháng tù giam về tội Đánh bạc. Chấp hành xong bản án ngày 01/11/2018. Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/7/2025, chuyển tạm giam từ ngày 10/7/2025. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần: Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Hưng Yên.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1992; trú tại: thôn A, xã N, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964; trú tại: thôn T, xã N, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/07/2025, Nguyễn Văn N đi nhờ xe mô tô của một người đi đường, N không biết tên tuổi, địa chỉ của người này ở đâu, đến khu vực xã Nghĩa Dân, tỉnh Hưng Yên, mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Khi xuống đến khu vực gần cầu Trương Xá thuộc địa phận thôn Thổ Cầu, xã Nghĩa Dân, tỉnh Hưng Yên, N gặp 01 người phụ nữ dáng người cao gầy, mặc quần áo màu trắng, qua nói chuyện N biết người phụ nữ này có ma túy Heroine bán nên đã hỏi mua của người này 200.000 đồng, người phụ nữ đồng ý. Sau đó N đưa tiền cho người phụ nữ, người này cầm tiền và dẫn N đi ra bụi cây gần đó chỉ vào gói ma túy đã để sẵn ở đó rồi bỏ đi. Khi lấy được ma túy N đi về để tìm nơi sử dụng, đi được một đoạn thì bị Công an xã Nghĩa Dân kiểm tra phát hiện bắt quả tang, lập biên bản thu giữ, niêm phong gói ma túy của N vừa mua được theo đúng quy định và đưa N về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 552/KL-KTHS ngày 07/07/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng cục và bộ màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu A1, có khối lượng là 0,361 gam là ma túy, loại Heroine.

Ngày 04/07/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) tiến hành xét nghiệm ma túy qua nước tiểu của Nguyễn Văn N tại Trung tâm y tế Kim Động. Kết quả: Nguyễn Văn N dương tính với Morphin. Qua xác minh xác định Nguyễn Văn N không thuộc diện đối tượng cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện, quản lý sau cai nghiện.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho N và người đàn ông N đi nhờ xe. N không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của những người này. Do vậy, không có căn cứ để xác minh xử lý.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong ghi số 552/KL-KTHS, bên trong có: 0,340 gam Heroine, trong niêm phong ghi ký hiệu A1; mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Cáo trạng số 05/CT-VKSKĐ ngày 16/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên trình bày luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 03 (ba) năm 09 (chín) tháng đến 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 552/KL-KTHS, bên trong có: 0,340 gam Heroine, trong niêm phong ghi ký hiệu A1; mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo*:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, Bản kết luận giám định số 552/KL-KTHS ngày 07/07/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng cục và bộ màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu A1, có khối lượng là 0,361 gam là ma túy, loại Heroine; và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 04/7/2025, tại thôn Thổ Cầu, xã Nghĩa Dân, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,361g ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng thì thị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn N đã có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho N và người đàn ông đã chở N, do N không biết rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên nhận thức rất rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần

phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời để làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 28/12/2017 bị TAND huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt 06 tháng tù giam về tội Đánh bạc. Chấp hành xong bản án ngày 01/11/2018.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 0,340 gam Heroine, trong niêm phong ghi ký hiệu A1 là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

- Mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn N 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 04/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 552/KL-KTHS, bên trong có: 0,340 gam Heroine, trong niêm phong ghi ký hiệu A1; mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Hưng Yên).

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND khu vực 3 – Hưng Yên;
- Công an tỉnh Hưng Yên (PV06);
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh